

Số: 01 /2015/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 03 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác
quản lý các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung Điều 70 Luật Doanh nghiệp ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2012/TTLT-BCT-BKHĐT ngày 10/10/2014 của liên Bộ Công Thương và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xử lý cụm công nghiệp hình thành trước khi Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Quy chế giải quyết thủ tục đầu tư tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn Tiền Giang;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Tiền Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan và các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 28/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy, Doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp, Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư Pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD. 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Văn Nghĩa

QUY CHẾ

Phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2015/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc phối hợp, các nội dung phối hợp giữa Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong công tác quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là CCN) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ban Quản lý, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức có liên quan trong công tác quản lý các CCN trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.
- Chủ đầu tư các CCN và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong CCN trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Thiết lập mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa Ban Quản lý với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước đối với CCN, đảm bảo sự thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trong các CCN.
- Việc phối hợp quản lý nhà nước thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật; trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm cản trở công việc của mỗi cơ quan.
- Các cơ quan quản lý chuyên ngành khi thực hiện công tác phối hợp phải cử người có trách nhiệm, thực hiện theo đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về nội dung phối hợp; trong trường hợp được đề nghị nhưng không có ý kiến thì được xem là đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung công việc được đề nghị phối hợp.

Điều 4. Trách nhiệm của các doanh nghiệp

Các doanh nghiệp trong các CCN có trách nhiệm thực hiện đúng mục tiêu đầu tư, nội dung kinh doanh được quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư (Giấy phép đầu tư) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam về xây dựng, lao động, thuế và bảo vệ môi trường; các thỏa thuận về xây dựng và chi phí xử lý chất thải trong các CCN và các quy định khác của pháp luật hiện hành; Phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, các văn bản pháp luật có liên quan; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, cung cấp thông tin, báo cáo đầy đủ các hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thanh tra doanh nghiệp

Căn cứ vào Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra, khi tiến hành thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong các CCN, các cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thanh tra, xây dựng và phê duyệt kế hoạch tiến hành thanh tra, kiểm tra, thông báo bằng văn bản đến Ban Quản lý biết, phối hợp thực hiện.

Điều 6. Giải quyết kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp

Các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong các CCN do Ban Quản lý tiếp nhận giải quyết, nếu vượt thẩm quyền thì Ban Quản lý phối hợp các cơ quan chức năng giải quyết. Trong trường hợp vượt phạm vi trách nhiệm của Ban Quản lý và các cơ quan chức năng thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết.

Chương II TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 7. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang

Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các CCN trên địa bàn tỉnh, gồm các nhiệm vụ sau:

1. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của CCN nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch.

2. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng hoặc bổ sung quy hoạch CCN gửi Sở Công Thương tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp đề nghị đầu tư vào CCN, tổ chức lấy ý kiến thành viên Tổ liên ngành và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Hướng dẫn các doanh nghiệp trong CCN tổ chức thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý lao động. Tiếp nhận việc đăng ký nội quy lao động; thỏa ước lao động tập thể; xác nhận đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong CCN; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của các doanh nghiệp trong CCN; cử cán bộ tham gia giải quyết tranh chấp lao động, đình công, lãn công; thực hiện thu thập thông tin, báo cáo các nội dung liên quan đến lĩnh vực lao động việc làm trong CCN. Định kỳ sáu (06) tháng, một (01) năm, Ban Quản lý báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ ủy quyền gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại các CCN và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

6. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong CCN; đánh giá hiệu quả đầu tư trong CCN.

7. Báo cáo định kỳ với Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình xây dựng và phát triển CCN; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong CCN.

8. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong CCN.

9. Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư.

10. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng, chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái.

11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các CCN và đề nghị cơ quan

quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền.

12. Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển CCN.

13. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước đối với các CCN trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

14. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu CCN, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

15. Chỉ đạo Công ty Phát triển hạ tầng các Khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện thu một số loại phí được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép để đảm bảo hoạt động của Công ty.

b) Duy tu, bảo dưỡng các cơ sở hạ tầng tại các CCN.

c) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị có liên quan trong việc lập dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN trên địa bàn khi được phê duyệt.

d) Làm chủ đầu tư xây dựng và khai thác kết cấu hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào có liên quan của các CCN khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

đ) Lập, trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường các CCN. Thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan thẩm quyền phê duyệt; quản lý, đôn đốc các doanh nghiệp trong CCN thực hiện bảo vệ môi trường đúng theo quy định pháp luật.

e) Có trách nhiệm giám sát và báo cáo kịp thời cho Ban Quản lý việc chấp hành các quy định pháp luật của các doanh nghiệp trong CCN.

Điều 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư thuộc ngân sách cho các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ các CCN, các công trình có liên quan đến CCN theo quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch các CCN trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các CCN thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh trong các CCN, thông báo cho Ban Quản lý để phối hợp và theo dõi thực hiện.

Điều 9. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan xây dựng và bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển CCN trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng CCN, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan lập quy hoạch cấp điện cho các CCN trên địa bàn tỉnh (chung trong quy hoạch phát triển điện lực tỉnh).

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng sản phẩm công nghiệp, kỹ thuật an toàn công nghiệp, an toàn điện, tiết kiệm năng lượng của doanh nghiệp trong CCN. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí gas hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, hỗ trợ đầu tư từ Quỹ khuyến công; cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí hoá lỏng vào chai, giấy phép chứng nhận kinh doanh xăng dầu, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có), giấy phép hoạt động điện lực, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo thẩm quyền và các loại giấy chứng nhận khác theo qui định của pháp luật.

Điều 10. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý trong việc phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng hạ tầng CCN hàng năm từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

2. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và đơn vị liên quan quản lý tài chính đầu tư và quyết toán công trình CCN thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đơn giá thuê đất đối với các doanh nghiệp thuê đất.

Điều 11. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết các dự án đầu tư vào CCN (hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong CCN) theo thẩm quyền.

2. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ, xem xét và trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các doanh nghiệp trong các CCN. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các doanh nghiệp trong các CCN thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, về tài nguyên nước.

4. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật đất đai của các doanh nghiệp.

5. Cung cấp cho Ban Quản lý tài liệu hiện trạng về các loại đất trong CCN khi có yêu cầu theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 12. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hoá, quyền sở hữu công nghiệp, chuyển giao công nghệ và an toàn bức xạ và hạt nhân theo quy định pháp luật.

2. Hướng dẫn đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ các dự án đầu tư, tổ chức thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư trong CCN theo yêu cầu của Ban Quản lý. Hồ sơ thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư theo Hướng dẫn số 460/HD-SKH&CN ngày 21/11/2011 của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp theo quy định pháp luật.

4. Hướng dẫn và cấp phép an toàn bức xạ cho các doanh nghiệp.

5. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các biện pháp cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng.

6. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy theo luật pháp quy định.

7. Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng Quốc gia.

Điều 13. Sở Xây dựng

1. Hướng dẫn các doanh nghiệp trình tự, thủ tục xây dựng và thực hiện cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng theo quy định.

2. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng CCN theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Có ý kiến thiết kế cơ sở các công trình theo quy định khi chủ đầu tư yêu cầu.

4. Phối hợp Ban Quản lý kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy hoạch và xây dựng trong các CCN.

Điều 14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật về lao động cho người lao động, người sử dụng lao động trong CCN; hướng dẫn các doanh nghiệp, người lao động, người sử dụng lao động áp dụng đúng các quy định pháp luật về lao động; hướng dẫn xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp.

2. Theo dõi tình hình cung cầu và sự biến động cung cầu lao động trong các CCN làm cơ sở để quy hoạch, định hướng công tác đào tạo nghề, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường lao động. Tổ chức và phối hợp với ngành giáo dục, các doanh nghiệp tổ chức đào tạo nghề, cung ứng lao động cho các CCN, hướng dẫn và cấp Giấy chứng nhận an toàn lao động.

3. Hướng dẫn, tiếp nhận việc đăng ký, điều chỉnh nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài và thông báo ý kiến chấp thuận sử dụng lao động nước ngoài đến từng doanh nghiệp sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Hướng dẫn và thực hiện việc xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động, cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài đang làm việc trong các CCN.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật lao động, pháp luật bảo hiểm xã hội, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lao động; giải quyết các tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật.

6. Chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương giải quyết các vụ tranh chấp lao động, đình công trong các CCN theo đúng quy định pháp luật và Quy chế phối hợp giải quyết các vụ tranh chấp lao động trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Sở Giao thông vận tải

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch hệ thống, kết cấu giao thông vận tải trong vùng, trong tỉnh... để lập quy hoạch các CCN cho phù hợp với quy hoạch chung.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về quy hoạch giao thông trong CCN.

3. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển CCN.

4. Có kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình đường giao thông của ngành quản lý, đảm bảo phục vụ nhu cầu giao thông vận tải cho các CCN.

5. Quy hoạch và kêu gọi đầu tư các tuyến xe buýt phục vụ việc đi lại của nhân dân và công nhân CCN.

6. Thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường ngành giao thông vận tải quản lý xung quanh khu vực CCN.

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung cấp đủ số lượng và chất lượng về thông tin liên lạc và các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông cho các doanh nghiệp trong CCN theo hợp đồng được ký kết giữa bên sử dụng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp trong CCN thủ tục cấp phép sử dụng các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp tại các CCN trong việc chấp hành pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông.

Điều 17. Sở Y tế

1. Phối hợp Ban Quản lý kiểm tra, thanh tra về vệ sinh, chất lượng và an toàn thực phẩm trong sản phẩm và trong phục vụ bữa ăn cho người lao động.

2. Phối hợp Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giám sát môi trường lao động và phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động trong các doanh nghiệp, kịp thời cảnh báo để người lao động phòng trị bệnh. Phát triển các cơ sở y tế để phục vụ chăm sóc sức khỏe cho công nhân lao động trong các CCN.

Điều 18. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tập huấn và cấp giấy chứng nhận kiến thức về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản cho các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản.

3. Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy đối với các sản phẩm phục vụ sản xuất, nuôi trồng như: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

4. Lấy mẫu giám sát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở.

5. Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm lĩnh vực nông, lâm sản và thủy sản cho các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Sở.

6. Kiểm tra, chứng nhận chất lượng hàng hoá nông, lâm sản và thủy sản trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ nội địa.

7. Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm của các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản.

Điều 19. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch tăng cường các cơ sở giáo dục hệ mầm non, hệ phổ thông tại các khu tái định cư, khu nhà ở công nhân CCN.

2. Cung cấp số liệu học sinh tốt nghiệp các cấp học, số liệu phân luồng học sinh cho Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm cơ sở cho kế hoạch đào tạo nghề và cung cấp thông tin đến các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, khi có yêu cầu.

Điều 20. Sở Tư pháp

1. Phối hợp Ban Quản lý, các sở, ngành liên quan trong việc tuyên truyền pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong CCN.

2. Xác nhận lý lịch tư pháp đối với các lao động nước ngoài làm việc trong các CCN có thời gian làm việc từ 6 tháng trở lên.

Điều 21. Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự đối với hoạt động của các CCN; tham gia thẩm định quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến an ninh quốc gia trong các CCN, phối hợp nắm tình hình, bảo vệ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và đấu tranh chống địch, tội phạm lợi dụng chủ trương, chính sách để tiến hành hoạt động vi phạm pháp luật...; hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong các CCN.

2. Tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy các công trình xây dựng trong CCN theo Luật Phòng cháy và chữa cháy. Nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng. Định kỳ và đột xuất kiểm tra kỹ thuật an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với từng doanh nghiệp và toàn CCN.

3. Nắm tình hình, phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về an ninh trật tự trong các CCN.

4. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ các doanh nghiệp trong các CCN.

5. Phối hợp xây dựng doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự trong CCN; tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân và nhân dân tham gia “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tuyên truyền các văn bản pháp luật về an ninh trật tự, nhập cảnh, cư trú, đi lại, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam đến các tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài trong các CCN.

6. Phối hợp Ban Quản lý và Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các CCN.

7. Tiếp nhận, phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự tại các CCN.

8. Kịp thời bố trí lực lượng giữ gìn an ninh trật tự nơi xảy ra đình công, lãn công; nắm tình hình, phát hiện các đối tượng lợi dụng đình công, lãn công để hoạt động vi phạm pháp luật.

9. Phối hợp với Ban Quản lý trong việc thanh tra, kiểm tra việc lưu trú, tạm trú của lao động nước ngoài trong các CCN; cấp, đổi thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn chứng nhận tạm trú cho lao động nước ngoài làm việc trong các CCN theo quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

Điều 22. Cục Thuế tỉnh

1. Tuyên truyền, hướng dẫn chính sách, pháp luật về thuế cho các doanh nghiệp CCN.

2. Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, tuyên truyền, giải quyết các vướng mắc về chính sách thuế đối với các doanh nghiệp trong CCN.

3. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế ở các doanh nghiệp trong CCN theo quy định pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đơn giá thuê đất đối với các doanh nghiệp thuê đất.

Điều 23. Bảo hiểm Xã hội Tiền Giang

1. Tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc.

2. Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành có liên quan kiểm tra việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định

của pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

3. Tổ chức thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đúng, đủ, kịp thời; thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế cho từng người lao động.

4. Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, thực hiện việc trả trợ cấp bảo hiểm xã hội đầy đủ, thuận tiện và đúng thời hạn.

5. Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện bảo hiểm xã hội của người lao động và người sử dụng lao động.

Điều 24. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại - Du lịch

1. Phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ngành liên quan tổ chức các cuộc hội thảo, tiếp xúc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư vào các CCN.

2. Chủ trì tiếp xúc các nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh.

Điều 25. Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Hướng dẫn và kiểm tra các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn và hoạt động công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn, Bộ Luật Lao động và các pháp luật khác có liên quan đến chức năng, quyền hạn của tổ chức công đoàn.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, cán bộ công đoàn. Phối hợp với Ban Quản lý, các doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền các nội dung nhằm nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật về quyền lợi và trách nhiệm cho công nhân, viên chức, người lao động trong CCN theo quy định pháp luật.

3. Phối hợp với Ban Quản lý, cơ quan quản lý lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động. Giải quyết các tranh chấp lao động, khiếu nại của công nhân, người lao động khi có yêu cầu. Phối hợp giải quyết các vụ việc đình công, lãn công theo quy định pháp luật và theo quy chế của tỉnh về phối hợp giải quyết đình công, lãn công.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo các công đoàn cơ sở xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tham gia xây dựng nội quy lao động, thành lập hội đồng hòa giải lao động cơ sở, giải quyết tranh chấp lao động; tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phong trào xanh sạch đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, các hoạt động văn hoá, thể dục - thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội....

5. Phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo đời sống người lao động.

6. Kiến nghị các cấp chính quyền, cơ quan chức năng xử lý những vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

Điều 26. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tham gia xây dựng quy hoạch phát triển các CCN trên địa bàn huyện. Phối hợp với Ban Quản lý trong việc lập hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng hoặc bổ sung quy hoạch CCN gửi Sở Công Thương tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất để xây dựng CCN trong phạm vi địa bàn huyện theo quy định hiện hành; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, chi trả bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư để bàn giao đất cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng hoặc xây dựng nhà máy sản xuất trong CCN.

3. Tổ chức xác nhận cam kết bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường (hoặc đề án môi trường đơn giản) các dự án đầu tư vào CCN (hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong CCN) theo thẩm quyền. Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã được đăng ký và các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4. Hướng dẫn các doanh nghiệp trình tự, thủ tục xây dựng và thực hiện cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

5. Phối hợp với Ban Quản lý vận động đơn vị kinh doanh hạ tầng, doanh nghiệp xây dựng nhà ở công nhân. Chủ động rà soát, tạo điều kiện về quỹ đất cho nhà đầu tư xây dựng nhà ở công nhân trên địa bàn.

6. Xây dựng kế hoạch phát triển, tổ chức thực hiện theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào CCN.

7. Phối hợp và chỉ đạo chính quyền cấp xã phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện việc quản lý hành chính, an ninh, trật tự công cộng trong các CCN và khu vực xung quanh theo thẩm quyền. Thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông khu vực CCN.

8. Vận động nhân dân trên địa bàn có CCN chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển các CCN.

9. Tiếp nhận thang lương, bảng lương, định mức lao động của các doanh nghiệp CCN có trụ sở trên địa bàn huyện.

10. Giải quyết tranh chấp lao động trong CCN theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Mỹ Tho

1. Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp về chính sách, pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và công tác quản lý của ngành hải quan. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho Ban Quản lý biết để phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh có liên quan đến hải quan của các doanh nghiệp trong CCN.

2. Áp dụng các biện pháp trong ngành về cải tiến thủ tục, áp dụng công nghệ thông tin, tiết giảm thời gian khai báo... tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện tốt công tác thu thuế, thu hồi nợ thuế và chính sách thu hút đầu tư của tỉnh.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề còn bất cập, cần sửa đổi, bổ sung chính sách quản lý của nhà nước về hải quan.

Điều 28. Công ty Điện lực Tiền Giang

1. Cung cấp đủ về số lượng và chất lượng điện tới chân hàng rào nhà máy của các doanh nghiệp trong các CCN, đúng theo Luật Điện lực.

Thực hiện đúng theo các quy định hiện hành về hợp đồng mua, bán điện, điều tiết điện, trình tự và thời hạn giải quyết các đề nghị về phát triển nguồn điện, cấp điện cho các doanh nghiệp.

2. Kịp thời giải quyết các đề nghị, phản ánh của doanh nghiệp về chất lượng điện; về cải tạo, nâng cấp lưới điện.

Điều 29. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp nước Tiền Giang

1. Có trách nhiệm cung cấp đủ số lượng và chất lượng nước phục vụ sản xuất, nước sinh hoạt đúng thời gian tới hàng rào nhà máy của doanh nghiệp trong các CCN theo hợp đồng.

2. Kịp thời giải quyết các đề nghị, phản ánh của doanh nghiệp về chất lượng nước, áp suất nguồn nước.

Điều 30. Các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp

1. Cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật hoặc chuyển quyền sử dụng đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong CCN phù hợp với hình thức được cơ quan có thẩm quyền cho thuê hoặc giao đất, đúng theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Định giá cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật; định mức phí, thu phí dịch vụ sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng đã đầu tư trong CCN; định giá bán tài sản nhà xưởng, văn phòng, kho bãi thuộc sở hữu của mình.

3. Xây dựng nhà xưởng, văn phòng, kho bãi trong CCN để bán hoặc cho thuê.

4. Mời gọi, vận động đầu tư vào các CCN và làm cầu nối, hướng dẫn các doanh nghiệp tiếp xúc các cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục xin phép đầu tư.

5. Cung cấp điện, nước đến chân hàng rào nhà máy (tùy theo dự án đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụ thể và thỏa thuận với ngành điện, nước).

6. Lập, trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định số 29/2011/NĐ-CP; thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan thẩm quyền phê duyệt; quản lý, đôn đốc các doanh nghiệp trong CCN thực hiện bảo vệ môi trường đúng theo quy định pháp luật.

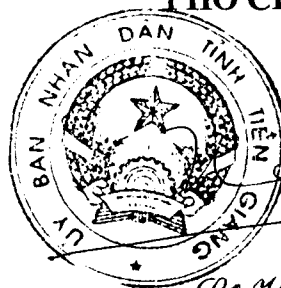
7. Có trách nhiệm giám sát và báo cáo kịp thời cho Ban Quản lý việc chấp hành các quy định pháp luật của các doanh nghiệp trong CCN.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Giao trách nhiệm Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung hoặc Trung ương có quy định mới thì Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung quy chế này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *me*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



hual
Lê Văn Nghĩa